

Số: 27 /TB-STP

Đồng Nai, ngày 11 tháng 7 năm 2014

THÔNG BÁO
Kết quả điểm phỏng vấn xét tuyển viên chức
Sở Tư pháp năm 2013

Căn cứ Luật viên chức ngày 15/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Quyết định số 27/2012/QĐ-UBND ngày 05/4/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định quản lý và phân cấp thẩm quyền quản lý công chức, viên chức thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Căn cứ Thông báo số 09/TB-STP ngày 20/02/2014 của Sở Tư pháp về tuyển dụng viên chức năm 2013 (lần 2);

Căn cứ kết quả tổ chức phỏng vấn ngày 12/6/2014;

Căn cứ kết quả họp Hội đồng xét tuyển viên chức ngày 08/7/2014;

Sở Tư pháp thông báo kết quả điểm phỏng vấn của 11 thí sinh tham gia dự tuyển viên chức vào làm việc tại Phòng Công chứng số 2, Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước và chi nhánh Trung tâm, Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản (có kết quả điểm kèm theo thông báo này). Thông báo được đăng tải trên Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai.

Trong thời gian hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày thông báo, niêm yết công khai kết quả điểm phỏng vấn xét tuyển, người dự tuyển có quyền gửi đơn đề nghị phúc khảo kết quả điểm xét tuyển.

Sở Tư pháp thông báo kết quả điểm tham gia dự tuyển viên chức vào làm việc tại các đơn vị trực thuộc Sở Tư pháp đến các thí sinh biết. Mọi thắc mắc liên hệ Văn phòng Sở Tư pháp số điện thoại 0613.941. 586 để được giải đáp./.

Nơi nhận:

- Thí sinh dự tuyển VC;
- Hội đồng xét tuyển VC;
- GD, các PGD Sở;
- Văn Phòng Sở;
- Trung tâm TGPL, DVBDGTS;
- Phòng Công chứng số 2;
- Trang Thông tin điện tử STP;
- Lưu: VT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Phan Văn Châu



KẾT QUẢ ĐIỂM PHÒNG VẤN XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC

(Ban hành kèm theo Thông báo số 27 /TB-STP ngày 11 tháng 7 năm 2014 của Sở Tư pháp
thông báo kết quả xét tuyển viên chức năm 2014)

TT	Họ và tên	Năm sinh		Quê quán	Đơn vị đăng ký dự tuyển	Điểm phỏng vấn (Hệ số 1)	Kết quả học tập Đại học (Hệ số 2)	Điểm trung bình	Ghi chú
		Nam	Nữ						
1	Mai Văn Đông	1978		Ninh Bình	Trung tâm DVBDGTS	79	72	74,3	
2	Nguyễn Trung Tuyển	1991		Quảng Bình	Trung tâm DVBDGTS	68,4	71,5	70,4	
3	Lương Thị Thùy Linh		1991	Nghệ An	Trung tâm DVBDGTS	57,4	77,5	70,8	
4	Trần Thị Kim Anh		1990	Nghệ An	Trung tâm DVBDGTS	63,8	69,8	67,8	
5	Hoàng Minh Thư		1985	Đồng Nai	Trung tâm Trợ giúp pháp lý	90,7	68,4	75,8	
6	Nguyễn Duy Phương	1989		Hà Tĩnh	Trung tâm Trợ giúp pháp lý	72,4	72,2	72,2	
7	Trần Thị Mỹ Thuận		1991	Bình Định	Trung tâm Trợ giúp pháp lý	85,2	74,6	78,1	
8	Nguyễn Thị Đại Thuận		1990	Quảng Ngãi	CN. TGPL huyện Nhơn Trạch	70,8	60,6	64	
9	Quách Thanh Duy	1985		Đồng Nai	CN. TGPL huyện Nhơn Trạch	64,2	55,6	58,5	
10	Lê Văn Phúc	1984		Nghệ An	CN. TGPL huyện Nhơn Trạch	79,4	55,7	63,6	
11	Nguyễn Thị Mỹ Nương		1991	Nghệ An	Phòng Công chứng số 2	71,4	68,6	69,5	